

Số: 13 /NQ-HĐND

Bến Tre, ngày 03 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi Điều 1 Nghị quyết số 37/NQ-HĐND
ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh
về việc thông qua Kế hoạch phân bổ biên chế công chức, hợp đồng
theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan,
tổ chức hành chính tỉnh Bến Tre năm 2019

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về việc quản lý biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 110/2015/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Thông tư số 07/2010/TT-BNV ngày 26 tháng 7 năm 2010 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều quy định tại Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức;

Căn cứ Quyết định số 224/QĐ-BNV ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Bộ Nội vụ về việc điều chỉnh giảm biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2019 của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 2574/TTr-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Nghị quyết sửa đổi Điều 1 của Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua

Kế hoạch phân bổ biên chế công chức, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Bến Tre năm 2019; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi Điều 1 của Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Kế hoạch phân bổ biên chế công chức, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Bến Tre như sau:

1. Biên chế công chức: 1.829 biên chế. Trong đó, phân bổ cho các cơ quan là 1.812 biên chế; dự phòng là 17 biên chế.

2. Biên chế hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ: 93 biên chế. Biên chế phân bổ cho các cơ quan là 92 biên chế; biên chế dự phòng là 01 biên chế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

b) Quyết định sử dụng, điều chỉnh số biên chế dự phòng quy định tại Điều 1 Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh trong kỳ họp thông qua Kế hoạch phân bổ biên chế công chức, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Bến Tre năm 2020.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 03 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. /-72

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính;
- Văn phòng: HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Đồng Khởi;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh, Trung tâm TTĐT;
- Lưu: VT. *vu*

CHỦ TỊCH



Phan Văn Mãi